

BỘ TÀI CHÍNH

GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THAM GIA CỦA BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG

Về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công  
(15 Bộ, ngành; 50 địa phương)

ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Các đơn vị thống nhất hoàn toàn với nội dung dự thảo		<p><b>Bộ, ngành (12):</b> Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Văn phòng Trung ương Đảng; Đài tiếng nói Việt Nam; Bộ Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam; Văn phòng Chủ tịch nước</p> <p><b>Địa phương (14):</b> Đắk Lắk; Cao Bằng; Hà Nội; Bạc Liêu; Lạng Sơn; Long An; Tây Ninh; Tuyên Quang; Quảng Ngãi; Bình Dương; Tiền Giang; Vĩnh Long; Vĩnh Phú; Phú Yên; Bắc Kạn; Trà Vinh; Hậu Giang; Hải Dương; Cần Thơ; Cà Mau; Bình Phước; Kon Tum; Lâm Đồng; Đồng Tháp, Sóc Trăng; Lào Cai</p> <p><b>Tổ chức chính trị - xã hội, Tổ chức khác (5):</b> Hội cựu chiến binh Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam; Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Phụ nữ VN, Hội Nghệ sĩ múa VN</p>	
Tên gọi		Do Nghị định sửa đổi, bổ sung đối với cả Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, vì vậy đề nghị sửa tên của Nghị định như sau: “Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công”. ( <b>Yên Bái</b> ).	Tiếp thu, hoàn thiện tên dự thảo Nghị định cho phù hợp với các nội dung sửa đổi, bổ sung.
Thể thức		<p>Đề nghị sửa căn cứ thành: “<b>Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày tháng năm 2024</b>” nhằm đảm bảo phù hợp theo quy tắc viết hoa trong văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục VI Nghị định số 154/2020/NĐ-CP (<b>Bình Định</b>)</p> <p>Khoản 4 Điều 19 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: Đề nghị bố cục lại các điểm trong khoản này cho phù hợp vì hiện tại, khoản này có điểm a, b, d mà không có điểm c. (<b>Bình Định</b>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>

		<p>Khoản 7 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP: Đề nghị bố cục lại các điểm trong khoản này cho phù hợp vì hiện tại, khoản này có điểm a, d mà không có điểm b. <b>(Bình Định)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
		<p>Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định: Đề nghị bỏ toàn bộ nội dung “Điều 24. Bán tài sản công theo hình thức đấu giá” vì khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định chỉ sửa đổi, bổ sung một số khoản trong Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP; không sửa đổi, bổ sung toàn bộ Điều này. <b>(Bình Định)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
		<p>Điều 4 dự thảo Nghị định: Đề nghị rà soát, viện dẫn các văn bản tại Điều này đảm bảo theo kỹ thuật viện dẫn văn bản tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, Nghị định số 59/2024/NĐ-CP) là “Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó”. <b>(Bình Định)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
		<p>Đề nghị rà soát, không sử dụng các chữ cái g1, g2, g3, g5... để quy định các điểm trong khoản nhằm đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP là “Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt” và “Mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý và phải được trình bày trong một câu hoàn chỉnh hoặc một đoạn, không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm”. <b>(Bình Định)</b></p>	<p>Do nội dung sửa đổi, bổ sung gồm nhiều ý thể hiện khác nhau; vì vậy, việc sử dụng ký hiệu như tại dự thảo nhằm thể hiện rõ các ý và thuận lợi trong quá trình áp dụng. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo.</p>
		<p>Đề nghị rà soát, thống nhất trình bày “ngày ... tháng ...năm...” ban hành văn bản trong toàn bộ Dự thảo. <b>(Bình Định)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
		<p>Điều 2 dự thảo Nghị định: Đề nghị bố cục lại Điều này cho phù hợp vì hiện tại, Điều này không có khoản mà có điểm</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>



		<b>(Nghệ An, Bình Định)</b>	
		Đề nghị rà soát để sửa đổi các điểm cho đúng thứ tự a,b,c... tại khoản 1, khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định. <b>(Yên Bái, Ninh Thuận)</b>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
		Tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định đề nghị bỏ bớt một chữ “khoản” do trùng hai chữ. <b>(Yên Bái, Ninh Thuận)</b>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
		- Tại khoản 6 Điều 4 dự thảo Nghị định đề nghị bỏ một cụm “Nghị định” do trùng hai lần. <b>(Yên Bái)</b>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định
<b>Khoản 1 Điều 1</b>	<p>1. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:</p> <p><b>“Điều 19. Xử lý, khai thác tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền</b></p> <p>1. Việc xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo các hình thức quy định tại khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định tại Nghị định này. Riêng văn bản đề nghị xử lý tài sản trong hồ sơ đề nghị xử lý được thay bằng phương án xử lý tài sản thu hồi của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này; trong đó lý do đề nghị xử lý là xử lý tài sản thu hồi.</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công (bao gồm cả quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất) có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý,</p>	<p>Đề nghị dự thảo nghiên cứu quy định làm rõ đối với trường hợp cơ quan, tổ chức đơn vị được bố trí sử dụng tài sản tạm thời nhưng tài sản bị hỏng không do lỗi của các chủ thể trên <b>(Hoà Bình)</b></p> <p>Đề nghị sửa đổi điểm a, khoản 2, Điều 19 như sau:  <b>“a) Bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có quyết định thu hồi (bao gồm hoặc không bao gồm các tài sản khác hiện có tại trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đó) cho cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, <u>tổ chức hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về hội</u> sử dụng tạm thời trong thời gian chưa có tài sản hoặc đang trong thời gian thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.”</b>  Lý do: Đề nghị bổ sung “tổ chức hội do Đảng, Nhà nước</p>	<p>Tại dự thảo quy định: “cơ quan, tổ chức, đơn vị được bố trí sử dụng tạm thời có trách nhiệm bảo đảm tài sản bàn giao lại đang sử dụng, vận hành bình thường”. Như vậy, trong quá trình sử dụng tài sản dù việc hư hỏng tài sản phát sinh do nguyên nhân gì thì cơ quan, tổ chức, đơn vị được bố trí sử dụng tạm thời đều phải có trách nhiệm sửa chữa để khi bàn giao lại tài sản phải được sử dụng bình thường.</p>



sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại điểm e khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.

2. Phạm vi và hình thức khai thác tài sản công có quyết định thu hồi:

a) Bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có quyết định thu hồi (bao gồm hoặc không bao gồm các tài sản khác hiện có tại trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đó) cho cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng tạm thời trong thời gian chưa có tài sản hoặc đang trong thời gian thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó.

b) Trong thời gian được bố trí sử dụng tạm thời, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm sử dụng tài sản đúng mục đích được bố trí; thực hiện chi trả chi phí điện, nước, nhân công phục vụ, bảo vệ, chi phí cải tạo, sửa chữa (nếu có) và các chi phí khác có liên quan (không bao gồm chi phí khấu hao, hao mòn tài sản, tiền thuê đất) và được hạch toán vào chi phí hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc tính vào chi phí đầu tư xây

giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về hội” để phù hợp với Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ. **(Sơn La, Thanh Hoá)**

- Tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 19 quy định: việc bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có quyết định thu hồi cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước (gồm: cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội) để sử dụng tạm thời trong thời gian chưa có tài sản hoặc đang trong thời gian thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp là hình thức khai thác tài sản công. Đồng thời, quy định Sở Tài chính là cơ quan lập, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án khai thác. Vì cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước sử dụng tạm thời trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp để phục vụ nhiệm vụ nhà nước giao, không phải sử dụng để cho thuê hoặc bán để tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước nên không thể xem đó là hình thức khai thác tài sản công. Do đó, đề nghị bỏ nội dung quy định nêu trên. **(Bình Định)**

Thực tế ở địa phương có phát sinh trường hợp tạm giao trụ sở dôi dư cho cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước sử dụng tạm thời trong thời gian đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trụ sở; theo đó để có cơ sở thực hiện, đề nghị quy định trường hợp tạm giao trụ sở dôi dư cho cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước sử dụng tạm thời trong thời gian đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa trụ sở thì cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước có nhu cầu sử dụng tạm thời trụ sở có văn bản đề nghị cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công xem xét, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định (không quy định việc lập, phê duyệt phương án khai thác công như dự thảo Nghị định này). **(Bình Định)**

Tại khoản 1 Điều 19 quy định: “Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại các

Theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì đối với tài sản công có quyết định thu hồi, cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý tài sản công có trách nhiệm bảo quản, lập phương án xử lý hoặc khai thác để trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Tại Điều 19 dự thảo Nghị định hướng dẫn cho nội dung này; vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo để phù hợp với quy định tại Luật.

Tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý sử dụng tài sản công (được sửa đổi tại khoản



<p>dựng mới, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo dự án, nhiệm vụ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Việc cải tạo, sửa chữa (nếu có) nhà, công trình trong thời gian sử dụng tạm thời do cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tạm thời thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án khai thác tài sản công có quyết định thu hồi:</p> <p>a) Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định này quyết định thu hồi, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương phê duyệt.</p>	<p>điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định tại Nghị định này”, tuy nhiên qua rà soát, nội dung Nghị định chưa quy định đối với nội dung này. Do đó, đề nghị rà soát, quy định cụ thể để có cơ sở thực hiện <b>(Bình Định)</b></p>	<p>4 Điều 5 Luật 56/2024/NĐ-CP) quy định: “4. Tài sản công bị thu hồi được xử lý theo các hình thức sau đây:</p> <p>a) Giao cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 29 của Luật này;</p> <p>b) Điều chuyển theo quy định tại Điều 42 của Luật này;</p> <p>c) Bán, thanh lý theo quy định tại các điều 40, 43 và 45 của Luật này;</p> <p>d) Tiêu hủy theo quy định tại Điều 46 của Luật này;”.</p> <p>Đây là các hình thức đã được quy định cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Nghị định số 114/2024/NĐ-CP. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo.</p>
<p>b) Sở Tài chính có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định thu hồi, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.</p> <p>c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện, cấp xã quyết định thu hồi, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.</p>	<p>Tại Điều 19 quy định: khi xử lý tài sản thu hồi thì phải lập phương án xử lý, phương án khai thác, đề nghị quy định cụ thể biểu mẫu của phương án xử lý, phương án khai thác hoặc các nội dung chính trong phương án xử lý, phương án khai thác để có cơ sở thực hiện <b>(Bình Định)</b>.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p>4. Hồ sơ trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án khai thác tài sản công có quyết định thu hồi gồm:</p> <p>a) Văn bản của cơ quan có thẩm quyền lập phương án quy định tại khoản 3 Điều này về việc đề nghị phê duyệt phương án khai thác tài sản công có quyết định thu hồi.</p> <p>b) Quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền: 01 bản sao.</p> <p>d) Hồ sơ khác liên quan đến tài sản và phương</p>	<p>Đề nghị nghiên cứu, quy định chuyển tiếp đối với trường hợp: Địa phương đã ban hành quyết định khai thác tài sản có quyết định thu hồi theo hình thức giao tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật về đất đai theo Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với trường hợp này, địa phương có phải thực hiện điều chỉnh lại từ hình thức “khai thác” thành “xử lý” hay không? <b>(Phú Thọ)</b></p> <p>Theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 14 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP; Nghị định số 108/2024/NĐ-CP của</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tùy thuộc vào tình hình thực tế của địa phương, khả năng thực</p>



<p>án khai thác đề xuất: 01 bản sao.</p> <p>5. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án khai thác quy định tại khoản 3 Điều này phê duyệt phương án khai thác, cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công có trách nhiệm thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản theo phương án khai thác được phê duyệt. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản để khai thác theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định này.</p> <p>Sau khi hết thời hạn khai thác theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc có quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền thì cơ quan, tổ chức, đơn vị được bố trí sử dụng tạm thời có trách nhiệm bàn giao lại tài sản cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công để tiếp tục lập phương án xử lý, khai thác tài sản theo quy định tại Điều này; cơ quan, tổ chức, đơn vị được bố trí sử dụng tạm thời có trách nhiệm bảo đảm tài sản bàn giao lại đang sử dụng, vận hành bình thường.</p> <p>6. Trường hợp cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công là cơ quan trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định thu hồi thì có thể trình phương án xử lý, khai thác tài sản đồng thời với đề nghị thu hồi tài sản để cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, phê duyệt đồng thời trong một Quyết định.</p> <p>7. Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này sau khi tiếp nhận tài sản thu hồi có trách nhiệm mở sổ theo dõi, hạch toán</p>	<p>Chính phủ thì cả 2 đơn vị Tổ chức phát triển quỹ đất và tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà đều có chức năng cho thuê tài sản do đó, địa phương chưa phân biệt trường hợp nhà, đất thu hồi nào thì giao Trung tâm Phát triển quỹ đất trường hợp nào thì giao Tổ chức có chức năng kinh doanh nhà của địa phương. Để quá trình thực hiện không gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ trường hợp nhà, đất thu hồi nào thì được giao Trung tâm Phát triển quỹ đất trường hợp nào thì được giao Tổ chức có chức năng kinh doanh nhà của địa phương để địa phương căn cứ thực hiện. <b>(Bắc Ninh)</b></p> <p>Đề nghị sửa cụm từ “<i>phương án khai thác tài sản công</i>” thành “<i>phương án xử lý, khai thác tài sản công</i>”. Lý do: Đề quy định rõ thẩm quyền lập, phê duyệt phương án xử lý, khai thác tài sản công <b>(Hà Giang)</b>.</p> <p>Đề nghị sửa cụm từ “<i>Phạm vi và hành thức khai thác tài sản công có quyết định thu hồi</i>” thành “<i>Phạm vi và hành thức khai thác tài sản công có quyết định thu hồi nhưng chưa có quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền</i>”. Lý do: Chỉ khai thác (hành thức giao sử dụng tạm thời) đối với những tài sản chưa có quyết định xử lý theo các hình thức tại điểm a, b, c, d khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. <b>(Hà Giang)</b></p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung về thẩm quyền lập, phê duyệt phương án khai thác tài sản công có quyết định thu hồi lại như sau:  “3. <i>Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án khai thác tài sản công có quyết định thu hồi: ...</i>  <b>b) Sở Tài chính có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.</b>  <b>Đối với các trường hợp không thuộc thẩm quyền quyết định thu hồi của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh có trách nhiệm lập, phê duyệt phương án khai thác tài sản công thuộc thẩm quyền quyết định thu</b></p>	<p>hiện của tổ chức phát triển quỹ đất và tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà thì cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản có quyết định thu hồi sẽ quyết định cụ thể việc giao cho đơn vị nào quản lý, khai thác.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tại khoản 3 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công có trách nhiệm lập phương án xử lý, khai thác tài sản có quyết định thu hồi. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo để phù hợp với quy định tại Luật.</p>
--	---	---



riêng, tính hao mòn đối với tài sản cố định theo quy định áp dụng với cơ quan nhà nước đến khi hoàn thành việc xử lý tài sản. Chi phí phát sinh trong quá trình quản lý tài sản thu hồi chưa khai thác, xử lý (chi phí bảo vệ, bảo quản, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản) do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này chi trả và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công.”

***hồi của mình theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh...”***

Lý do: Theo Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Do đó, bổ sung nội dung “Cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh có trách nhiệm lập, phê duyệt phương án khai thác tài sản công thuộc thẩm quyền quyết định thu hồi của mình theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh” cho phù hợp với thực tế; Sở Tài chính có trách nhiệm lập phương án khai thác tài sản công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi. **(Ninh Bình)**

Đề nghị căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán; Luật kế toán; Luật kiểm toán độc lập; Luật ngân sách nhà nước; Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Luật quản lý thuế; Luật dự trữ quốc gia được ban hành để dẫn chiếu liên quan đến khoản 4 Điều 41 Luật sửa đổi cho phù hợp. **(Lai Châu)**

Đề nghị bỏ khoản 2, 3, 4, 5 và sửa lại nội dung khoản 1 như sau:

*“1. Việc xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện theo các hình thức quy định tại khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.*

*a) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 4 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định tại Nghị định này. Riêng văn bản đề nghị xử lý tài sản trong hồ sơ đề nghị xử lý được thay bằng phương án xử lý tài sản thu hồi của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công **quản lý tài sản thu hồi** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này; trong đó lý do đề nghị xử lý là xử lý tài sản thu hồi.*

*b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý, **khai thác** tài sản công (bao gồm cả quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền*

Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Thực tế có những địa phương không có tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà nên không thể áp dụng theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP để tạm bố trí cho cơ quan, tổ chức, đơn vị xử lý tài sản sử dụng. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo để bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của các địa phương.

Tiếp thu, bổ sung nội dung hướng dẫn xử lý đối với tài sản gắn liền với đất khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện theo quy định tại điểm g5 khoản 3 Điều 35a Nghị định này.



với đất) có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo hình thức quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Việc xử lý đối với tài sản gắn liền với đất khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện theo quy định tại điểm g5 khoản 3 Điều 35a Nghị định này.**

c) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý, **khai thác** tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo hình thức quy định tại điểm e khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.

....Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công **quản lý tài sản thu hồi** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này sau khi tiếp nhận tài sản thu hồi có trách nhiệm mở sổ theo dõi, hạch toán riêng, tính hao mòn đối với tài sản cố định theo quy định áp dụng với cơ quan nhà nước đến khi hoàn thành việc xử lý tài sản. Chi phí phát sinh trong quá trình quản lý tài sản thu hồi chưa khai thác, xử lý (chi phí bảo vệ, bảo quản, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản) do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định này chi trả và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công **quản lý tài sản thu hồi**.”

**Lý do:** Để thống nhất và tránh chồng chéo trong quản lý, cụ thể:

- Theo quy định của pháp luật về đất đai: Nhà, đất có quyết định thu hồi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc quỹ đất giao cho tổ chức phát triển quỹ đất phát triển, quản lý, khai thác (điểm d khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai, điểm a khoản 2 Điều 14, khoản 1 Điều 41 Nghị định 102/2024/NĐ-CP) hoặc giao cho tổ chức



		<p>quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý (khoản 4 Điều 5 Nghị định 108/2024/NĐ-CP). Việc giao tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý nhà, đất hoặc bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tạm thời (bao gồm các cơ quan trung ương đóng tại địa phương và cơ quan thuộc địa phương quản lý) đã được quy định cụ thể tại Điều 19, Điều 20 Nghị định 108/2024/NĐ-CP. Do đó, việc khai thác theo hình thức tại khoản 2 Điều 19 dự thảo là không phù hợp và chông chéo trong công tác quản lý.</p> <p>- Để thống nhất với nội dung đề xuất sửa đổi tại điểm c khoản 1 Điều 18 về <b>“cơ quan được giao quản lý tài sản thu hồi”</b>. (Thái Bình)</p>	
		<p>Đề nghị xem xét xây dựng dự thảo Nghị định quy định cụ thể về việc xử lý, khai thác tài sản công do thu hồi nhà, đất của đơn vị, tổ chức tự nguyện trả lại nhà, đất cho nhà nước và có quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn có liên quan để các địa phương căn cứ thực hiện. (Yên Bái).</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định chung về việc xử lý, khai thác tài sản có quyết định thu hồi (không phân biệt trường hợp thu hồi là do đơn vị, tổ chức tự nguyện trả lại hay do vi phạm bị Nhà nước thu hồi).</p>
		<p>Đề nghị Bộ Tài chính xem xét với nội dung quy định: <b>“Thẩm quyền, trình tự, thủ tục xử lý tài sản công có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền theo các hình thức quy định tại điểm e khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác”</b> vì tại khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 không có điểm e (Thái Nguyên, Hà Nam, Điện Biên, Bộ Quốc phòng).</p>	<p>Tại khoản 4 Điều 5 Luật số 56/2024/QH15 đã sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024. Theo đó, điểm e khoản 4 Điều 41 quy định về hình thức giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác.</p>
<p><b>Khoản 2 Điều 1</b></p>	<p>2. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau: <b>“Điều 23. Trình tự, thủ tục bán tài sản công</b> 1. Cơ quan nhà nước có tài sản công thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản</p>	<p>Đề nghị dự thảo xem xét sửa lại như sau: <b>“Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định này xem xét, quyết định bán tài sản công hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị bán không phù hợp và nêu rõ lý do.”</b> (Hoà Bình)</p>	<p>Đề nghị cho giữ như dự thảo để bảo đảm thống nhất với các nội dung hiện hành.</p>



<p>1 Điều 43 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công lập 01 bộ hồ sơ đề nghị bán tài sản công gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để xem xét, đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định này xem xét, quyết định.</p> <p>Hồ sơ đề nghị bán tài sản công gồm:</p> <p>a) Văn bản đề nghị bán tài sản công của cơ quan được giao quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó nêu rõ hình thức tổ chức bán tài sản, việc quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán tài sản): 01 bản chính;</p> <p>b) Văn bản đề nghị bán tài sản công của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có): 01 bản chính;</p> <p>c) Danh mục tài sản đề nghị bán (chủng loại, số lượng; tình trạng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; mục đích sử dụng hiện tại; lý do bán): 01 bản chính;</p> <p>d) Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị bán tài sản (nếu có): 01 bản sao.</p> <p>2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 22 Nghị định này xem xét, quyết định bán tài sản công hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị bán không phù hợp.</p> <p>Nội dung chủ yếu của Quyết định bán tài sản công gồm:</p> <p>a) Cơ quan nhà nước có tài sản bán.</p> <p>b) Danh mục tài sản bán (chủng loại, số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; lý do bán).</p> <p>c) Phương thức bán tài sản (trường hợp đã xác định được phương thức bán thì ghi trực tiếp vào Quyết định, trường hợp chưa xác định được phương thức bán thì giao người đứng đầu cơ</p>	<p>- Tại điểm c khoản 2 Điều 23 quy định: "...trường hợp chưa xác định được phương thức bán thì giao người đứng đầu cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quyết định phương thức cụ thể căn cứ vào quy định tại các Điều 24, 26, 27 Nghị định này".</p> <p>- Tại khoản 4 Điều 23 quy định: "Căn cứ Quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công quy định tại khoản 3 Điều này có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo quy định tại các Điều 24, 25, 26 và 27 Nghị định này". Như vậy, các quy định trên quy định không thống nhất về điều khoản quy định phương thức bán tài sản công. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất của văn bản, đề nghị Ban soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại cho phù hợp. <b>(Bình Định)</b></p> <p>Tại khoản 4 Điều này, đề nghị bổ sung cụm từ "bán tài sản công" vào sau từ "Quyết định" cho rõ nghĩa nội dung quy định. Quy định này sau khi chỉnh sửa là "Quyết định bán tài sản công". <b>(Bình Định)</b></p> <p>Việc dẫn chiếu quy định thủ tục thay đổi hình thức xử lý tài sản do hết thời hạn của Quyết định bán thực hiện theo khoản 5 Điều 25 - xử lý tài sản từ lần thứ hai trở đi tổ chức đấu giá không thành là không cần thiết. Do Khoản 5 Điều 25 quy định đối với trường hợp xem xét, quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản hoặc có văn bản yêu cầu tổ chức đấu giá lại (sau khi đấu giá không thành). Nội dung này chưa phù hợp với việc hết hiệu lực của Quyết định bán.</p> <p>Do vậy, đối với khoản 4 Điều 23, Sở Tài chính đề xuất điều chỉnh như sau: "<i>4. Căn cứ Quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công quy định tại khoản 3 Điều này có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo quy định tại các Điều 24, 25, 26 và 27 Nghị định này. Trường hợp hết thời hạn hiệu lực của Quyết định mà chưa hoàn thành việc bán thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán để gia hạn Quyết định để tiếp tục thực hiện bán</i></p>	<p>Tại Điều 24, 26, 27 Nghị định quy định về cả trường hợp áp dụng phương thức bán và cách thức tổ chức thực hiện việc bán theo từng phương thức. Tiếp thu ý kiến, Bộ Tài chính hoàn thiện theo hướng chi rõ vào khoản quy định về trường hợp áp dụng phương thức bán tại Điều 24, 26, 27.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
--	---	--



quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quyết định phương thức cụ thể căn cứ vào quy định tại các Điều 24, 26 và 27 Nghị định này).

d) Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công.

đ) Quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán tài sản.

e) Thời hạn hiệu lực của Quyết định (tối đa là 12 tháng, kể từ ngày ban hành Quyết định).

3. Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán tài sản công quyết định giao cơ quan nhà nước có tài sản công hoặc cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công chịu trách nhiệm tổ chức bán tài sản công.

Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền giao trách nhiệm tổ chức bán tài sản công cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì thực hiện theo nguyên tắc sau:

a) Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công tổ chức bán đối với tài sản công do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định bán.

b) Sở Tài chính tổ chức bán đối với tài sản công do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tổ chức bán đối với tài sản công do Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định bán.

4. Căn cứ Quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ

*(thời gian gia hạn không quá 12 tháng, kể từ ngày có Quyết định gia hạn) hoặc lập hồ sơ đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định hình thức xử lý khác theo quy định tại Nghị định này. (Phụ Thợ)*



	<p>chức bán tài sản công quy định tại khoản 3 Điều này có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo quy định tại các Điều 24, 25, 26 và 27 Nghị định này. Trường hợp hết thời hạn hiệu lực của Quyết định mà chưa hoàn thành việc bán thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán để gia hạn Quyết định để tiếp tục thực hiện bán (thời gian gia hạn không quá 12 tháng, kể từ ngày có Quyết định gia hạn) hoặc thực hiện thủ tục thay đổi hình thức xử lý tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định này.</p> <p>5. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc bán tài sản, cơ quan nhà nước có tài sản bán hạch toán giảm tài sản; báo cáo kê khai biến động tài sản công theo quy định tại Điều 126, Điều 127 Nghị định này.</p> <p>6. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản công theo hình thức bán được thực hiện theo quy định tại Điều 29, Điều 31 Nghị định này.”.</p>		
<p><b>Khoản 3 Điều 1</b></p>	<p>3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 24 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:</p> <p><b>“Điều 24. Bán tài sản công theo hình thức đấu giá</b></p> <p>2. Xác định giá khởi điểm:</p> <p>a) Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định này quyết định giá khởi điểm của tài sản bán đấu giá bảo đảm phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại hoặc tài sản có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, xuất xứ tại thời điểm xác định giá.</p> <p>b) Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ</p>	<p>Tại Dự thảo Luật Sửa đổi đã sửa đổi quy định về bán tài sản công, theo đó, hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản là đất, nhà, tài sản gắn liền với đất. Do vậy, tại Dự thảo Nghị định đã sửa đổi quy định về bán tài sản công theo hướng bỏ các quy định về xác định giá khởi điểm, nộp tiền bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 1 Dự thảo Nghị định chỉ sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 24 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) mà không sửa đổi khoản 1 Điều 24 là chưa phù hợp. Trong đó, cụ thể là việc chưa bỏ quy định tại khoản 1a - lập phương án đấu giá trụ sở làm việc.</p> <p>Đồng thời, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định chuyển tiếp đối với trường hợp bán đấu giá trụ sở làm việc</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Đối với nội dung chuyển tiếp liên quan đến bán trụ sở làm việc, tại Luật số 56/2024/QH15 đã quy định: Đối với tài sản công là đất, tài sản gắn liền với đất tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán theo quy định trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành và đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giá khởi điểm, giá bán chỉ định thì được tiếp tục thực hiện bán theo quy định của pháp luật trước ngày</p>



<p>tổ chức bán tài sản thành lập Hội đồng thẩm định giá của Nhà nước theo quy định của pháp luật về giá hoặc thuê doanh nghiệp thẩm định giá xác định giá để làm căn cứ quyết định giá khởi điểm. Việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>Việc sử dụng chứng thư thẩm định giá, báo cáo thẩm định giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.</p> <p>c) Giá tài sản được xác định tại khoản này không bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).</p>	<p>tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ vì khi Dự thảo Luật sửa đổi và Dự thảo Nghị định có hiệu lực thì không còn quy định về việc xác định giá khởi điểm bán trụ sở làm việc; do vậy không có căn cứ để tổ chức xác định giá khởi điểm nếu tiếp tục thực hiện theo phương án bán đấu giá (sau 02 lần đấu giá không thành). <b>(Phủ Thờ)</b></p>	<p>Luật này có hiệu lực thi hành. Vì vậy, có thể áp dụng quy định tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP để xác định giá khởi điểm bán trụ sở làm việc nếu tiếp tục thực hiện theo phương án bán đấu giá (sau 02 lần đấu giá không thành)</p>
<p>6. Trình tự, thủ tục đấu giá tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Thông tin về việc đấu giá tài sản công được niêm yết, thông báo công khai theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá và các quyền, nghĩa vụ khác của người có tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.</p> <p>Giá bán tài sản công theo hình thức đấu giá là giá trúng đấu giá. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá tài sản do tổ chức đấu giá tài sản hoặc Hội đồng đấu giá tài sản chuyển, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá phải được gửi cho chủ tài khoản tạm giữ quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định này.</p> <p>7. Việc thanh toán tiền mua tài sản được thực hiện như sau:</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh một số cụm từ tại khoản 6 Điều 24 được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Nội dung điều chỉnh như sau: “6...<i>Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện giám sát quá trình tổ chức <u>phiên đấu giá</u> và các quyền, nghĩa vụ khác của người có tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Giá bán tài sản công theo hình thức đấu giá là giá trúng đấu giá. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá tài sản do <u>tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hoặc...</u>”.</i></p> <p><b>(Bình Định)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>



	<p>a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định này. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định này nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tiền bán tài sản.</p> <p>d) Trường hợp quá thời hạn quy định tại điểm a khoản này mà người trúng đấu giá chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người trúng đấu giá không được nhận lại số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc.</p> <p>Thời hạn nộp tiền cụ thể và quy định về việc hủy bỏ Hợp đồng phải được ghi rõ tại Quy chế bán đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản.</p> <p>Trường hợp đã ký Hợp đồng mua bán tài sản hoặc thanh toán tiền mua tài sản nhưng sau đó người mua tài sản không mua nữa thì được xử lý theo Hợp đồng ký kết và pháp luật về dân sự.</p> <p>8. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quy định tại khoản 3 Điều 23 Nghị định này có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản công cho người mua theo quy định. Việc giao tài sản cho người mua được thực hiện tại nơi có tài sản sau khi người mua đã hoàn thành việc thanh toán.”.</p>		
<p><b>Khoản 4 Điều 1</b></p>		<p>Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu trình bày nội dung “<i>Vật tư, vật liệu thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 Điều này được xử lý theo quy định tại Điều 10a Nghị định này.</i>” tại khoản 4 và khoản 5 Điều 1 vào Điều khoản phù hợp (<b>Hoà Bình</b>).</p>	<p>Do nội dung về xử lý vật tư, vật liệu thu hồi đã được quy định cụ thể tại Điều 10a, đồng thời phù hợp với nội dung tại Luật sửa đổi; vì vậy, đề nghị cho thực hiện dẫn</p>



			chiếu như tại dự thảo để tránh việc quy định trùng lặp lại.
<b>Khoản 5 Điều 1</b>	<p>4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 30 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP), bổ sung khoản 5 Điều 30 như sau:</p> <p><b>“Điều 30. Tổ chức thanh lý tài sản công theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ</b></p> <p>3. Trường hợp thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản, việc lựa chọn tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản được thực hiện như sau:</p> <p>a) Trường hợp thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản thì việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> <p>b) Trường hợp kết hợp việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản với việc bán vật tư, vật liệu thu hồi thì áp dụng hình thức đấu thầu trong trường hợp dự kiến chi phí phá dỡ, hủy bỏ lớn hơn giá trị dự kiến của vật tư, vật liệu thu hồi; áp dụng hình thức đấu giá trong trường hợp dự kiến chi phí phá dỡ, hủy bỏ nhỏ hơn giá trị dự kiến của vật tư, vật liệu thu hồi. Giá trị dự kiến của vật tư, vật liệu thu hồi được xác định theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định này.</p> <p>Tổ chức, cá nhân được lựa chọn thông qua đấu thầu, đấu giá thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản kết hợp với việc bán vật tư, vật liệu thu hồi được thực hiện thanh toán bù trừ chi phí phá dỡ và giá trị vật tư, vật liệu thu hồi sau phá dỡ trên cơ sở kết quả đấu thầu, đấu giá.</p> <p>4. Trường hợp cơ quan nhà nước có tài sản thanh lý tự thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản, người đứng đầu cơ quan nhà nước có tài sản quyết định</p>	<p>Đề nghị xem xét quy định cụ thể việc xác định giá trị tài sản là vật tư, vật liệu thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ để xác định thẩm quyền quyết định việc thanh lý tài sản công (lý do, tại địa phương việc xác định thẩm quyền quyết định xử lý tài sản tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 căn cứ trên cơ sở nguyên giá theo sổ sách kế toán của tài công, tuy nhiên đối với vật tư, vật liệu thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ sẽ rất khó khăn trong việc xác định nguyên giá của tài sản cần xử lý) (<i>Thái Nguyên</i>).</p>	<p>Theo quy định tại Điều 31 Nghị định thì việc bán vật tư, vật liệu thu hồi từ thanh lý tài sản được căn cứ vào giá trị của vật tư, vật liệu (không căn cứ vào nguyên giá của tài sản); việc xác định giá trị vật tư, vật liệu thu hồi được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 24.</p>



	<p>thành lập Hội đồng thanh lý để thực hiện phá dỡ, hủy bỏ tài sản. Hội đồng thanh lý do lãnh đạo cơ quan nhà nước có tài sản thanh lý làm Chủ tịch Hội đồng, các thành viên là đại diện bộ phận kế toán, đại diện bộ phận sử dụng tài sản, đại diện công đoàn và các thành viên khác (nếu cần). Việc phá dỡ, hủy bỏ được lập thành Biên bản.</p> <p>5. <i>Vật tư, vật liệu thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ quy định tại điểm a khoản 3, khoản 4 Điều này được xử lý theo quy định tại Điều 10a Nghị định này.</i>”.</p>		
<p><b>Khoản 6 Điều 1</b></p>	<p>5. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 3 Điều 35a (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau:</p> <p><b>“Điều 35a. Chuyên giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý</b></p> <p>3. Trình tự, thủ tục quyết định chuyên giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý được thực hiện như sau:</p> <p>g) Sau khi thực hiện việc tiếp nhận, cơ quan tiếp nhận tài sản chuyên giao căn cứ hồ sơ của từng trường hợp cụ thể để tham mưu hoặc đề nghị cơ quan có trách nhiệm tham mưu, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật như sau:</p> <p>g1) Trường hợp giao, điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;</p> <p>g2) Trường hợp giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh</p>	<p>Đề nghị bỏ điểm g5 và sửa lại nội dung tại điểm g6 thành điểm g5, điểm g7 thành điểm g6 như sau:</p> <p><i>“g5) Trường hợp giao tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.</i></p> <p><i>Việc xử lý đối với tài sản gắn liền với đất khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện như sau: Căn cứ tình hình thực tế và thực trạng của tài sản gắn liền với đất, cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại <b>điểm g6</b> khoản này báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất xem xét, quyết định việc bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất hoặc phá dỡ, hủy bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất. Trường hợp bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này <b>tổ chức phát triển quỹ đất được giao quản lý, khai thác tài sản công</b> thực hiện xác định giá bán tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định này; giá bán tài sản trên đất phải được ghi vào phương án đấu giá quyền sử dụng đất. Trường hợp phá dỡ, hủy bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này <b>tổ chức phát triển quỹ đất</b></i></p>	<p>Đề nghị cho giữ điểm g5 để thuận lợi cho địa phương trong việc áp dụng; trong trường hợp cần thiết cơ quan tài nguyên và môi trường có thể tham mưu để thực hiện giao đất, cho thuê đất ngay theo pháp luật về đất đai mà không phải thông qua bước trung gian là giao tổ chức phát triển quỹ đất sau đó tổ chức phát triển quỹ đất mới báo cáo cấp có thẩm quyền về việc giao đất, cho thuê đất.</p> <p>Tiếp thu, bổ sung nội dung về xử lý tài sản trên đất trong trường hợp giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác.</p>



doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

g3) Trường hợp nhà, đất đã bố trí làm nhà ở trước ngày 19 tháng 01 năm 2007 thì thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật khác có liên quan;

g4) Trường hợp nhà, đất đã bố trí làm nhà ở kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2007 thì được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về nhà ở, nếu Nhà nước không còn nhu cầu sử dụng thì thực hiện xử lý như sau:

Trường hợp được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì bán cho người đang sử dụng nhà, đất; việc xác định giá bán được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 71 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi bán cho người đang sử dụng nhà, đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;

Trường hợp không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai thì cơ quan tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thu hồi đất của người đang sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai. Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong trường hợp này (nếu có) thực hiện theo quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

g5) Trường hợp thực hiện giao đất, cho thuê đất thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

Đối với tài sản gắn liền với đất, căn cứ tình hình

được giao quản lý, khai thác tài sản công thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

g6) Cơ quan chuyên môn về tài chính có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm g1, điểm g2 khoản này. Cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm g3 khoản này. Cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại các điểm **g4, g5** khoản này.”.

#### Lý do:

- Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai năm 2024 thì UBND tỉnh giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác quỹ đất được hình thành từ đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và đất thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 217 Luật Đất đai năm 2024 thì đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý không bao gồm quỹ đất được hình thành từ đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và đất thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc xử lý thực hiện giao đất, cho thuê đất trực tiếp mà không thông qua việc giao cho tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác đối với nhà, đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và nhà, đất thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công là không phù hợp về việc giao quản lý quỹ đất và trình tự giao đất, cho thuê đất theo pháp luật về đất đai.

Do đó, đề nghị bỏ điểm g5 dự thảo “...Trường hợp thực hiện giao đất, cho thuê đất thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai ...” và bổ sung quy định về việc xử lý đối với tài sản gắn liền với đất khi thực hiện giao đất, cho



<p>thực tế và thực trạng của tài sản gắn liền với đất, cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất xem xét, quyết định việc bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất hoặc phá dỡ, huỷ bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất. Trường hợp bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này xác định giá bán tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định này; giá bán tài sản trên đất phải được ghi vào phương án đấu giá quyền sử dụng đất. Trường hợp phá dỡ, huỷ bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này thực hiện việc phá dỡ, huỷ bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.</p>	<p>thuê đất đối với tài sản công là nhà, đất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và nhà, đất thu hồi do sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được UBND tỉnh giao cho tổ chức phát triển quỹ đất để phát triển, quản lý, khai thác cho phù hợp với tình huống phát sinh trong thực tiễn (khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với quỹ nhà, đất là tài sản công đã giao cho tổ chức phát triển quỹ đất thì đặt ra yêu cầu cần thiết phải giải quyết về xử lý tài sản trên đất) <b>(Thái Bình)</b>.</p>	
<p>g6) Trường hợp giao tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>g7) Cơ quan chuyên môn về tài chính có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm g1, điểm g2 khoản này. Cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại điểm g3 khoản này. Cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong trường hợp xử lý theo quy định tại các điểm g4, g5, g6 khoản này.”.</p>	<p>Dự thảo Luật sửa đổi bổ sung hình Dự thảo Luật sửa đổi đã bổ sung hình thức “<u>Giao Tổ chức phát triển quỹ đất <b>phát triển</b>, quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật về đất đai</u>” khi xử lý tài sản công có quyết định thu hồi. Để đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa Luật và các Nghị định quy định chi tiết, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu quy định cụ thể (có/không) bổ sung cụm từ “phát triển” đối với quy định tại tiết g6 Dự thảo Nghị định “(g6) Trường hợp giao tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai” <b>(Phú Thọ)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định để thống nhất với Luật.</p>
	<p>Tại khoản 3 Điều 1 Dự thảo đã sửa đổi khoản 2 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐCP), theo hướng bỏ quy định về xác định giá khởi điểm bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, chỉ quy định về xác định giá khởi điểm bán các tài sản công khác (không phải là đất, nhà, tài sản gắn liền với đất). Do vậy, tại tiết g5 Dự thảo dẫn chiếu đối với trường hợp bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất (theo pháp luật về đất đai) thì xác định giá bán tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 24 là chưa phù hợp. Đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung quy định cụ thể về việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ phá dỡ, huỷ bỏ tài sản gắn liền với đất trong trường hợp phá dỡ, huỷ bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất. <b>(Phú Thọ)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Sửa nội dung tại điểm g5 khoản 3 Điều 35a của Dự thảo</p>	<p>Đề nghị cho giữ như dự thảo vì</p>



	<p>Nghị định như sau: “<i>Đối với tài sản gắn liền với đất, căn cứ tình hình thực tế và thực trạng của tài sản gắn liền với đất, cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất xem xét, quyết định bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất hoặc phá dỡ, hủy bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi quyết định giao đất, cho thuê đất. Trường hợp bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này xác định giá bán tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định này; Giá bán tài sản trên đất phải được đưa vào phương án đấu giá quyền sử dụng đất. Trường hợp phá dỡ, hủy bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi quyết định giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này”</i> <b>(Gia Lai)</b></p>	<p>quy định của pháp luật về đất đai không có bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất mà chỉ có quy định giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung để thống nhất với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất như sau:</p> <p>“Điều 35a. Chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý 2. Thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản công về địa phương quản lý, xử lý: ... c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chuyển giao nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý về các cơ quan chức năng của địa phương (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tổ chức Phát triển quỹ đất, <b>Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương</b>, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, <b>Ủy ban nhân dân cấp xã</b>) quản lý, xử lý.” <b>(Ninh Bình)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện để quy định thống nhất giữa 02 Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị quy định cụ thể việc chuyển giao tài sản công là cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị về địa phương quản lý, xử lý phải căn cứ vào phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt <b>(Khánh Hoà)</b>.</p>	<p>Theo quy định tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP thì trong trường hợp đã được phê duyệt phương án giữ lại tiếp tục sử dụng theo Nghị định về sắp xếp lại, xử lý tài sản</p>



			<p>công mà đơn vị đề xuất chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý thì không phải làm thủ tục thay đổi phương án sắp xếp lại. Trong trường hợp này việc chuyển giao không thể căn cứ vào phương án sắp xếp lại. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo.</p>
		<p>Đề nghị xem xét xây dựng dự thảo Nghị định quy định cụ thể về việc quản lý, khai thác đối với tài sản gắn liền với đất được chuyển giao để cơ quan phát triển quỹ đất làm căn cứ thực hiện. <b>(Yên Bái).</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
		<p>Đề nghị xem xét, cân nhắc để chỉnh sửa một số cụm từ: điểm g4 “trường hợp được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” chỉnh sửa thành “trường hợp <i>đủ điều kiện</i> cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”; điểm g5 “tài sản gắn liền với đất” chỉnh sửa thành “tài sản trên đất” <b>(Thanh tra Chính phủ).</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
		<p>Đề nghị bổ sung cụm từ “Điều 28, Điều 29 và” và sửa thành: “Trường hợp phá dỡ, hủy bỏ tài sản gắn liền với đất trước khi tổ chức giao đất, cho thuê đất thì cơ quan được giao trách nhiệm tham mưu quy định tại điểm g7 khoản này thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại “Điều 28, 29 và” Điều 30 Nghị định này”. Lý do: “Điều 30. Tổ chức thanh lý tài sản công theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ” chỉ quy định cách thức thực hiện và các hình thức phá dỡ hủy bỏ tài sản; Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thanh lý tài sản được quy định tại Điều 28, 29 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và khoản 20, khoản 21 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ <b>(Thừa Thiên Huế).</b></p>	<p>Đề nghị cho giữ như dự thảo vì trong trường hợp này đã quy định cơ quan, người có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất quyết định việc phá dỡ, hủy bỏ trước khi giao đất, cho thuê đất.</p>
<b>Khoản 7 Điều 1</b>	<p>6. Sửa đổi Điều 44 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP) như sau: <b>“Điều 44. Đề án sử dụng tài sản công tại đơn</b></p>	<p>Đề nghị quy định cụ thể cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án theo quy định tại Điều 56,57,58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để các đơn vị sự nghiệp công lập (cấp tỉnh, cấp huyện) có cơ sở lập Đề án, trình cấp có thẩm quyền xem</p>	<p>Tại Điều 56,57,58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, HĐND cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm</p>



<p><b>vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết</b></p> <p>1. Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo Mẫu số 02/TSC-ĐA ban hành kèm theo Nghị định này, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) xem xét, có ý kiến về Đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án xem xét, phê duyệt.</p> <p>Hồ sơ trình cơ quan người có thẩm quyền phê duyệt Đề án gồm:</p> <p>a) Văn bản đề nghị phê duyệt Đề án của đơn vị sự nghiệp công lập: 01 bản chính;</p> <p>b) Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) về Đề án: 01 bản chính;</p> <p>c) Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị: 01 bản chính;</p> <p>d) Văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của đơn vị: 01 bản sao;</p> <p>đ) Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.</p> <p>Trường hợp thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào các mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết là cùng một cơ quan, người có thẩm quyền thì đơn vị sự nghiệp công lập lập một (01) Đề án sử dụng tài sản công vào nhiều mục đích để báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) xem xét, có ý kiến về Đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án xem xét, phê duyệt. Trường hợp thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào các mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết là không cùng một cơ quan, người có thẩm quyền thì đơn vị sự nghiệp công lập lập Đề</p>	<p>xét, phê duyệt theo đúng thẩm quyền (<i>Thanh Hoá</i>).</p> <p>Khoản 4 Điều 44 đề nghị bổ sung thêm khoản vào sau từ “tại” trong nội dung “được thực hiện theo quy định tại Điều này” để cho cụ thể, dễ thực hiện (<i>Hà Nam</i>)</p> <p>Tại khoản 2 Điều này: đề nghị bỏ cụm từ “khoản 2” tại nội dung “Trường hợp Đề án cần phải hoàn thiện thì đơn vị sự nghiệp công lập hoàn thiện Đề án và thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này” (<i>Khánh Hoà, Hà Nam, Bình Định</i>).</p> <p>- Tại khoản 1 Điều này: đề nghị điều chỉnh cụm từ “Đề án sử dụng tài sản công vào nhiều mục đích” thành “Đề án sử dụng tài sản công vào các mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (nhiều mục đích)” để đồng bộ với nội dung quy định “Trường hợp thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào các mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết” (<i>Khánh Hoà</i>).</p>	<p>quyền quyết định phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công tại ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Vì vậy, cấp có thẩm quyền được xác định theo phân cấp của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, HĐND cấp tỉnh.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Đề nghị cho giữ như dự thảo để bảo đảm đầy đủ quy định về thủ tục phê duyệt Đề án làm cơ sở cho đơn vị thực hiện.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
---	---	--



án sử dụng tài sản công vào từng mục đích để báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) xem xét, có ý kiến về Đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án xem xét, phê duyệt.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt đề án quyết định phê duyệt đề án theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp đơn vị trong trường hợp Đề án cần phải hoàn thiện hoặc không phê duyệt đề án.

Trường hợp Đề án cần phải hoàn thiện thì đơn vị sự nghiệp công lập hoàn thiện Đề án và thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

3. Nội dung chủ yếu của Quyết định phê duyệt Đề án gồm:

a) Tên đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

b) Danh mục tài sản được sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

c) Thời hạn thực hiện đề án (thời gian Đề án có hiệu lực).

d) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

4. Sau khi Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt mà đơn vị phát sinh các tài sản khác sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết thì việc lập, có ý kiến, trình, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản đó vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết được thực hiện theo quy định tại Điều này.

5. Trường hợp các đơn vị sự nghiệp công lập cùng có nhu cầu sử dụng tài sản công để liên doanh, liên kết với nhau nhằm cung cấp dịch vụ



	công thì các đơn vị sự nghiệp công lập cùng lập một Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết. Trên cơ sở đó, các bên tham gia liên doanh, liên kết báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo thẩm quyền và trình tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này làm cơ sở thực hiện, không phải tổ chức lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định này.”		
<b>Điểm Điều 2</b>	c) Thay thế cụm từ “Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công” thành “Cơ quan, đơn vị được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ” tại điểm a khoản 1 Điều 36 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP).	Nghiên cứu bổ sung thêm như sau: “Cơ quan, đơn vị được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ <u>xử lý tài sản công</u> ” ( <b>Nghệ An</b> ).	Việc giao các cơ quan được giao nhiệm vụ xử lý tài sản công làm chủ tài khoản tạm giữ sẽ phát sinh việc mở tài khoản tạm giữ ở nhiều cơ quan, khó kiểm soát số tiền thu được từ xử lý tài sản công. Vì vậy, đề nghị cho giữ như dự thảo.
		Đề nghị rà soát, bổ sung nội dung thay thế từ ngữ “Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công” thành “Cơ quan, đơn vị được bộ, cơ quan trung ương giao nhiệm vụ” ( <b>Bình Định</b> )	Tiếp thu, đưa lên thành nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 36 (không phải thay thế từ ngữ).
<b>Điều 3</b>	Bổ sung thêm một số khoản sửa đổi, bổ sung quy định hình thức chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng về địa phương để quản lý, xử lý, đặc biệt là đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm một số khoản sửa đổi, bổ sung quy định hình thức chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng về địa phương để quản lý, xử lý, đặc biệt là đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng chưa có Nghị định quy định chi tiết như tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, hạ tầng đô thị, hạ tầng văn hóa, hạ tầng khu công nghiệp, xử lý nước thải...v.v.  Lý do: Tại Luật quản lý, sử dụng tài sản công 2017 chưa quy định hình thức chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng về địa phương để quản lý, xử lý. Theo đó, đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng chưa có Nghị định điều chỉnh thì không có cơ sở pháp lý để thực hiện xử lý theo hình thức này. Đồng thời, tại dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung trình tự, thủ tục, hình thức xử lý đối với trường hợp chuyển giao	Việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.



		<p>tài sản công về địa phương để quản lý, xử lý đối với các tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hình thức xử lý tương tự đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng, đặc biệt là đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng chưa có Nghị định của Chính phủ điều chỉnh (tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, đô thị, xử lý nước thải, hạ tầng khu công nghiệp..v.v.) để các địa phương có cơ sở thực hiện. Thực tiễn quá trình thu hút đầu tư các dự án để phát triển kinh tế xã hội, một số địa phương trong đó có Nghệ An đã gặp phải một số khó khăn, vướng mắc khi trong phạm vi đề xuất dự án đầu tư có các loại tài sản kết cấu hạ tầng như giao thông, thủy lợi, xử lý nước thải, xử lý chất thải..v.v. được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Trong đó, một số loại tài sản không còn giá trị sử dụng, không phù hợp với quy hoạch thì có thể thanh lý theo hình thức phá dỡ; đối với các trường hợp thu hồi đất theo Luật Đất đai thì thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai. Tuy nhiên, có những trường hợp các loại tài sản kết cấu hạ tầng vẫn còn giá trị sử dụng, nhà đầu tư thực hiện dự án có thể cải tạo, nâng cấp để phục vụ cho quá trình đầu tư thực hiện Dự án. Khi đó, việc áp dụng hình thức bán tài sản kết cấu hạ tầng theo hình thức bán đấu giá sẽ dẫn đến vướng mắc khi người trúng đấu giá không phải là nhà đầu tư thực hiện dự án, còn trường hợp áp dụng hình thức thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công, hoặc thu hồi đất theo pháp luật về đất đai sẽ có khả năng gây lãng phí tài sản. Vì vậy, việc bổ sung hình thức chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai, trong đó có quy định chi tiết việc bán tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất hoặc cho phép phá dỡ, hủy bỏ tùy theo tình hình, hiện trạng thực tế của tài sản kết cấu hạ tầng là cần thiết. <i>(Nghệ An)</i>.</p>	
<b>Khoản 2 Điều 3</b>	<b>Điều 3. Áp dụng thẩm quyền quyết định xử lý tài sản công tại các Văn bản quy định chi tiết</b>	Tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo quy định: 2. Trường hợp không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này thì	Tiếp thu, rà soát để phù hợp với Luật.



	<p><b>thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</b></p> <p>2. Trường hợp không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này thì thẩm quyền quyết định xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16, khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2, khoản 3 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2024 (sau đây gọi là Luật sửa đổi, bổ sung)) và điểm a khoản 3 Điều 10 Luật sửa đổi, bổ sung.</p>	<p>thẩm quyền quyết định xử lý tài sản thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16, khoản 2 Điều 17 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017...”. Tuy nhiên, tại Điều 16 Dự thảo Luật sửa đổi hợp nhất chỉ có 02 khoản, không có khoản 3. <b>(Phú Thọ)</b></p>	
<p><b>Khoản 1 Điều 4</b></p>	<p>1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:</p> <p>“b) Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo tại đơn vị.”.</p>	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét cụm từ “<i>cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26...</i>” để tránh gây hiểu nhầm thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức là Bộ, cơ quan Trung ương, UBND cấp tỉnh; đề nghị sửa đổi thành “<i>cơ quan, người được quy định thẩm quyền theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26...</i>”. <b>(Thái Bình, Sơn La)</b>.</p>	<p>Dự thảo Nghị định gửi lấy ý kiến được xây dựng trên cơ sở dự thảo Luật Chính phủ đã trình Quốc hội, trong đó, có nội dung sửa quy định thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công từ “phân cấp thẩm quyền” thành “quy định thẩm quyền”. Tuy nhiên, tại Luật sửa đổi được Quốc hội thông qua thì nội dung này được thể hiện theo hướng HĐND cấp tỉnh “phân cấp thẩm quyền” đồng thời làm rõ và mở rộng phạm vi HĐND cấp tỉnh được phân cấp thẩm quyền để phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Vì vậy, Bộ Tài chính rà soát để hoàn thiện các quy định về thẩm quyền tại dự thảo theo hướng: bỏ các nội dung quy định về áp dụng thẩm quyền quyết</p>



		<p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:</p> <p>“3. Diện tích công trình sự nghiệp khác (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo): cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp tại đơn vị.”</p>		<p>định xử lý tài sản công tại các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công tại Điều 3 dự thảo; bỏ các nội dung sửa đổi Nghị định số 152/2017/NĐ-CP (do nội dung này không được sửa đổi tại Luật sửa đổi), Nghị định số 45/2018/NĐ-CP (để đưa vào sửa đổi thống nhất tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2018/NĐ-CP), Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg (để phù hợp với thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật)</p>
<b>Điểm Khoản Điều 4</b>	<b>a 4</b>	<p>4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:</p> <p>“1. Trường hợp giá máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến có biến động tăng, việc điều chỉnh mức giá được quy định như sau:</p> <p>a) Cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 Nghị định này xem xét, quyết định đối với trường hợp giá mua máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cao hơn không quá 10% so với mức giá quy định tại Quyết định này;</p> <p>b) Trường hợp cần thiết trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến có giá cao hơn từ trên 10% đến không quá 20% so với mức giá quy định tại Quyết định này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.”</p>	<p>Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu xác định các trường hợp cần thiết trang bị máy móc, thiết bị áp dụng quy định trên nhằm đảm bảo thống nhất trong thực tiễn (<b>Hoà Bình</b>).</p> <p>Để xác định cụ thể thẩm quyền điều chỉnh mức giá, đề nghị điều chỉnh nội dung: “a) Cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 Quyết định này” thành “a) Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị theo quy định tại Điều 8 Quyết định này”. (<b>Khánh Hoà</b>)</p>	
<b>Điểm khoản</b>	<b>b 4</b>	<p>4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8 Quyết định số</p>	<p>Đề nghị sửa đổi như sau:</p> <p>“b) Sửa đổi điểm b, bổ sung điểm c, điểm, d khoản 1 Điều</p>	



<p><b>Điều 4</b></p>	<p>50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị:</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8 như sau:</p> <p>“b) Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.”.</p>	<p>8 như sau:</p> <p>“b) Cơ quan, người được Bộ, cơ quan trung ương quy định thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>c) Cơ quan, người được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương.</p> <p>d) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.”.</p> <p>Lý do: Đề nghị sửa đổi lại câu từ, bố cục tương tự dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 29/2028/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ, nhằm quy định rõ ràng, tránh việc gây hiểu nhầm là “Bộ, cơ quan trung ương/UBND tỉnh” ban hành tiêu chuẩn định mức. <b>(Sơn La)</b></p>	
<p><b>Điểm khoản Điều 4</b></p>	<p>4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị:</p> <p>c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 8 như sau:</p> <p>“b) Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017 (được sửa đổi bổ sung tại</p>	<p>Đề nghị sửa đổi như sau:</p> <p>“c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 8 như sau:</p> <p>“b) Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a khoản này:</p> <p>b1) Cơ quan, người được Bộ, cơ quan trung ương quy định thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị</p>	



	<p>điểm a khoản 3 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.”</p>	<p><i>thuộc phạm vi quản lý</i></p> <p><i>b2) Cơ quan, người được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 5 Luật sửa đổi, bổ sung) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý</i></p> <p><i>b3) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị.”</i></p> <p>Lý do: Đề nghị sửa đổi lại câu từ, bố cục tương tự dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 29/2028/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ, nhằm quy định rõ ràng, tránh việc gây hiểu nhầm là “Bộ, cơ quan trung ương/UBND tỉnh” ban hành tiêu chuẩn định mức. <b>(Sơn La)</b></p>	
<p><b>Khoản 5 Điều 4</b></p>	<p>5. Thay thế cụm từ “theo phân cấp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh” thành “theo quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh” tại điểm đ khoản 5 Điều 13, điểm đ khoản 3 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 24 Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; cụm từ “quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định” thành “quyết định” tại điểm c khoản 2 Điều 23 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ; cụm từ “ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành” thành “quy định thẩm quyền ban hành” tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg;</p>	<p>Đề nghị sửa đổi như sau:</p> <p><i>“5. Thay thế các cụm từ:</i></p> <p><i>a) Cụm từ “theo phân cấp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh” bằng cụm từ “theo quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh” tại điểm đ khoản 5 Điều 13, điểm đ khoản 3 Điều 14, điểm d khoản 2 Điều 24 Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;</i></p> <p><i>b) Cụm từ “phân cấp” bằng cụm từ “quy định” tại khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 25 Nghị định số 43/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 20 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP; khoản 3 Điều 9, khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 46/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP; điểm c khoản 2 Điều 21; điểm d khoản 2 Điều 22, Nghị định số 44/2024/NĐ-CP;</i></p> <p><i>c) Cụm từ “quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm</i></p>	



		<p>quyền quyết định” bằng cụm từ “quyết định” tại điểm c khoản 2 Điều 23, Nghị định số 44/2024/NĐ-CP.</p> <p>d) Cụm từ “ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành” bằng cụm từ “quy định thẩm quyền ban hành” tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg;”</p> <p>Lý do đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo khoản 3, Điều 10, Luật sửa đổi, bổ sung: “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy định thẩm quyền quyết định trong mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý tài sản theo quy định tại Luật này trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Trong thời gian Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành quy định thẩm quyền quyết định trong mua sắm, thuê, sử dụng, xử lý tài sản theo quy định tại Luật này thì việc quyết định được thực hiện theo thẩm quyền đã được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp.”</li> <li>- Trường hợp bỏ quy định UBND tỉnh quy định thẩm quyền, để chuyển thành HĐND tỉnh quy định như dự thảo, thì không đảm bảo hiệu lực của văn bản theo quy định tại khoản 3, Điều 10, Luật sửa đổi, bổ sung nêu trên, do các nội dung trên hiện nay do UBND tỉnh quy định thẩm quyền, không có quy định thẩm quyền của HĐND tỉnh. Mặt khác, việc giữ quy định “UBND tỉnh quy định thẩm quyền” (chỉ thay thế cụm từ “phân cấp” bằng cụm từ “quy định”), là phù hợp với quy định tại Điều 18, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời đảm bảo các địa phương có thời gian rà soát lại văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và không bị đứt quãng thời gian quy định thẩm quyền xử lý tài sản công. <b>(Son La)</b></li> </ul>	
<b>Khoản 7 Điều 4</b>	<p>7. Bãi bỏ các điều, khoản sau đây:</p> <p>a) Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP;</p> <p>b) Khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 25 Nghị định</p>	<p>Đề nghị bổ sung quy định bãi bỏ khoản 1a Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (được bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ) do dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy</p>	



	<p>số 43/2018/NĐ-CP;  c) Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP;  d) Khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP;  đ) Khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 46/2018/NĐ-CP;  e) Khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP;  g) Điểm c khoản 2 Điều 21; điểm d khoản 2 Điều 22 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP.</p>	<p>định hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản là nhà, đất, tài sản gắn liền với đất. (<b>Khánh Hoà</b>)</p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 7, Điều 4, dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“7. Bãi bỏ Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP”</i></p> <p>Lý do đề nghị: Các nội dung tại khoản 2 Điều 24, khoản 2 Điều 25 Nghị định số 43/2018/NĐ-CP; Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 46/2018/NĐ-CP; khoản 2 Điều 20, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 43/2022/NĐ-CP; điểm c khoản 2 Điều 21, điểm d khoản 2 Điều 22 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP đã được Sở Tài chính tỉnh Sơn La đề xuất thay thế cụm từ “<i>phân cấp</i>” bằng cụm từ “<i>quy định</i>” tại điểm 2.3 công văn này. (<b>Sơn La</b>)</p>	
<p><b>Khoản 8 Điều 4</b></p>		<p>Đề nghị bổ sung khoản 8 Điều 4 dự thảo Nghị định như sau:</p> <p><i>“8. Sửa đổi điểm a, khoản 2 Điều 10, Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ, như sau:</i></p> <p><i>“2. Việc cho thuê nhà được thực hiện theo phương thức niêm yết giá đối với các trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>a) Cho các đối tượng ưu tiên thuê nhà; đối tượng ưu tiên gồm:</i></p> <p><b><i>Tổ chức hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ</i></b> theo quy định của pháp luật về hội thuê để làm trụ sở làm việc trong trường hợp chưa có trụ sở làm việc;</p> <p><i>Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường thuộc danh mục chi tiết các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định.”</i></p> <p>Lý do đề nghị:</p>	

		<p>- Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 26/11/2024 và thay thế thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ; trong đó, Chính phủ không còn quy định về “Tổ chức hội có tính chất đặc thù”; mà quy định danh sách “hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ” và chính sách của Nhà nước với “hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ”.</p> <p>- Do đó, cần thiết sửa đổi câu chữ tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 108/2024/NĐ-CP, để địa phương có cơ sở ban hành và thực hiện chính sách miễn, giảm tiền thuê nhà cho tổ chức các hội. <b>(Sơn La)</b></p>	
<b>Điều 4</b>		<p>Đề nghị bổ sung vào Điều 4 dự thảo Nghị định nội dung: thay thế cụm từ “Quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định” tại điểm d khoản 2 Điều 8 và điểm a, điểm b, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP thành “Quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định”. <b>(Bắc Ninh)</b></p>	
<b>Bản thuyết minh</b>	<p><b>Tại mục 7 phần II</b> bản thuyết minh chi tiết có nêu nội dung sửa đổi “<i>Giao Bộ Tài chính hướng dẫn việc lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết khi sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp và mục đích liên doanh, liên kết để triển khai thực hiện thống nhất</i>”.</p>	<p>Qua rà soát nội dung tại dự thảo chưa có nội dung giao “<i>Bộ Tài chính hướng dẫn việc lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết</i>”. <b>(Thái Bình)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<b>Các nội dung khác</b>	<p>Tại khoản 2 Điều 21 Nghị định 151/2017/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định 114/2024/NĐ-CP có nội dung quy định: “<i>Trường hợp việc điều chuyển tài sản công thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định</i>”</p>	<p>Đề nghị xem xét với nội dung quy định trên, do tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP đã có các nội dung sửa đổi thay thế các cụm từ “<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định</i>” bằng cụm từ “<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định</i>”. Như vậy, theo quy định tại Nghị định 114/2024/NĐ-CP Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thực hiện quy định thẩm quyền quyết định không thực hiện quyết định <b>(Thái Nguyên)</b>.</p>	<p>Rà soát để hoàn thiện các quy định về thẩm quyền phù hợp với quy định về thẩm quyền tại Luật số 56/2024/NĐ-CP.</p>
	<p>Tại khoản 6 Điều 29 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 21 Điều 1</p>	<p>Trong thực tế triển khai thực hiện, thì gặp khó khăn, vướng mắc do Cơ quan nhà nước có tài sản đồng thời là Chủ đầu</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



Nghị định số 114/2024/NĐ-CP), quy định:  
**“Điều 29. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản công**  
 6. Trường hợp phải phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án đầu tư theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc để giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thì cơ quan nhà nước có tài sản không phải thực hiện thủ tục báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều này; cơ quan nhà nước có tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản phải phá dỡ, hủy bỏ cho Ban Quản lý dự án/Chủ đầu tư thực hiện dự án, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Việc bàn giao được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo 2 Nghị định này; căn cứ Biên bản bàn giao tài sản, cơ quan nhà nước có tài sản thực hiện hạch toán giảm tài sản theo quy định. Trường hợp thực hiện dự án đầu tư để xây dựng trụ sở làm việc thì Ban Quản lý dự án/Chủ đầu tư thực hiện dự án có trách nhiệm phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án và xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ theo quy định; trường hợp giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thì tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và xử lý tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai.”

Điểm g khoản 2 Điều 3 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ, cụ thể:  
 “g) Đối với tài sản mà cơ quan, tổ chức, đơn vị đã hạch toán, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì không phải thực hiện thủ tục để báo

tư thực hiện dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, đề nghị cân nhắc việc rà soát, nghiên cứu bổ sung nội dung hướng dẫn thực hiện trình tự, thủ tục bàn giao tài sản thuộc trường hợp phải phá dỡ, hủy bỏ tài sản để thực hiện dự án đầu tư theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt trong trường hợp “Cơ quan nhà nước có tài sản” đồng thời là “Chủ đầu tư thực hiện dự án” được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (**Đồng Nai**).

Đề nghị chỉnh sửa thành “g) Đối với tài sản mà cơ quan, tổ chức, đơn vị đã **tiếp nhận**, hạch toán, quản lý, sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì không phải thực hiện thủ tục để báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, **điều chuyển** tài sản theo quy định tại Nghị định này. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm **tiếp tục** thực hiện hạch toán, quản lý, sử dụng tài sản theo

Đối với tài sản là kết quả của dự án thì được xử lý theo quy định tại Điều 93 Nghị định này. Vì vậy, không thuộc trường hợp chuyển tiếp tại điểm g khoản 2 Điều 3 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP.

<p><i>cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản theo quy định tại Nghị định này. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện hạch toán, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật”.</i></p>	<p><i>đúng quy định của pháp luật”.</i></p> <p>Lý do: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có phát sinh các công trình, trụ sở hoàn thành, chủ đầu tư dự án đã nghiệm thu, bàn giao cho đơn vị sử dụng (Các đơn vị chủ đầu tư, đơn vị giám sát, đơn vị thi công và đơn vị nhận tài sản thực hiện nghiệm thu công trình lập Biên bản bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng theo Luật Xây dựng). Mặc dù không quy định đối tượng thụ hưởng trong quyết định phê duyệt dự án nhưng trong tên dự án đã có đối tượng thụ hưởng (ví dụ như: Dự án xây dựng Trung tâm y tế thành phố Hạ Long, Dự án xây dựng Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Quảng Ninh, Dự án xây dựng Trường Cao đẳng nghề Việt - Hàn tại Quảng Ninh...). Đơn vị nhận bàn giao đã căn cứ giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt và Biên bản nghiệm thu bàn giao để theo dõi, hạch toán tài sản, giá trị tài sản trên sổ sách kế toán và hàng năm đã báo cáo cho Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính để công khai tình hình quản lý, theo dõi tài sản công trên Phần mềm theo dõi tài sản công theo Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ Tài chính. Theo quy định, các công trình, trụ sở nêu trên chưa có Quyết định của cấp có thẩm quyền điều chuyển, giao tài sản cho đơn vị tiếp nhận để quản lý, sử dụng, tuy nhiên trên thực tế, tài sản sau đầu tư là các công trình, trụ sở nêu trên đã được các đơn vị theo dõi, hạch toán, khấu hao theo quy định của Luật Quản lý và sử dụng tài sản công (<b>Quảng Ninh</b>).</p>	
<p><i>Tại khoản 2 Điều 17 quy định “2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản công của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.”</i></p> <p><i>Tại điểm c khoản 1 Điều 18 quy định: “c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan nhà nước có tài sản bị thu hồi thực hiện bàn giao đầy đủ tài sản và các hồ sơ có liên</i></p>	<p><i>Đề nghị sửa lại điểm c khoản 1 Điều 18 như sau “.....cơ quan nhà nước có tài sản bị thu hồi thực hiện bàn giao đầy đủ tài sản và các hồ sơ có liên quan đến tài sản <b>cho cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản thu hồi hoặc</b> bàn giao cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công để quản lý tài sản thu hồi.</i></p> <p><i>Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền giao trách nhiệm quản lý tài sản thu hồi cho cơ quan được giao thực</i></p>	<p><i>Đề nghị cho giữ như dự thảo để phù hợp với quy định tại Luật.</i></p>



<p>quan đến tài sản cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể như sau:</p> <p>....Bàn giao cho Sở Tài chính đối với tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định thu hồi;</p> <p>Bàn giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện đối với tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện, cấp xã quyết định thu hồi.”</p>	<p>hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì thực hiện theo nguyên tắc sau:</p> <p>Bàn giao cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đối với tài sản do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định thu hồi;</p> <p>Bàn giao cho Sở Tài chính đối với tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh quyết định thu hồi;</p> <p>Bàn giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện đối với tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện, cấp xã quyết định thu hồi.</p> <p><b>Lý do:</b> Việc quy định tài sản sau khi thu hồi chỉ thực hiện bàn giao cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 3 Điều 19 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện) tại điểm c khoản 1 Điều 18 là chưa phù hợp với thực tiễn đối với các trường hợp thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản (do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định) thuộc các sở, ngành cấp tỉnh hoặc các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện khi thu hồi tài sản công của các đơn vị trực thuộc quản lý. <b>(Thái Bình)</b></p>	
<p>Bổ sung nội dung để xác định tài sản các nhà thuốc tại các bệnh viện là tài sản phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị.</p>	<p>Tại khoản 1 Điều 41b Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, được bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung làm rõ thêm đối với loại tài sản là các nhà thuốc tại bệnh viện là tài sản phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị hay tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Lý do: Tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41b chưa quy định cụ thể đối với loại tài sản trên, trong khi thực tiễn cho thấy hạng mục nhà thuốc tại các bệnh viện là hạng mục thường xuyên được các đơn vị sử dụng khai thác hoặc cho thuê...v.v. Việc quy định cụ thể tại Nghị định của Chính phủ sẽ tạo hành lang pháp lý rõ ràng</p>	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 41b đã quy định tài sản phục vụ phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trong lĩnh vực y tế gồm có: “giới thiệu, trưng bày, kinh doanh, cung cấp các sản phẩm trong lĩnh vực y tế”. Như vậy, nhà thuốc tại các bệnh viện là tài sản phục vụ phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và có thể thực hiện hoặc khai thác theo quy định tại</p>

	để các đơn vị thực hiện đảm bảo theo đúng quy định. <b>(Nghệ An)</b>	Nghị định này.
	Đề nghị rà soát quy định về bán tài sản công là trụ sở làm việc tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP để phù hợp với khoản 3 Điều 5 dự thảo Luật sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ QG <b>(Thanh tra Chính phủ)</b>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Bổ sung hình thức xử lý đối với tài sản là vật tiêu hao tại nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP	Đề nghị bổ sung việc bán, điều chuyển đối với vật tiêu hao, do thực tế có phát sinh trường hợp cần điều chuyển thuốc, hóa chất từ đơn vị A sang đơn vị B để sử dụng hoặc vật tiêu hao gần hết hạn sử dụng có thể xử lý bán để tận thu nhưng lại thiếu căn cứ pháp lý để thực hiện. <b>(Hải Phòng)</b>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Sửa đổi quy định tại Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ	Đề nghị có quy định rõ về thẩm quyền xử lý tài sản tại Văn phòng Tỉnh ủy (Nghị định hiện đang quy định với các đơn vị dự toán thuộc Văn phòng Tỉnh ủy, chưa cụ thể quy định với Văn phòng Tỉnh ủy thì thực hiện như thế nào?) <b>(Hải Phòng)</b>	Ghi nhận để báo cáo cấp có thẩm quyền khi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2017/NĐ-CP.
	Đề nghị có quy định rõ về tài sản được hình thành theo khoản 1 Điều 3 là: “1. Tài sản được Nhà nước giao bằng hiện vật và tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm từ ngân sách nhà nước.” Thì việc xử lý đối với các tài sản này thực hiện theo các quy định, thẩm quyền tại Nghị định 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, hiện nay, có một số đơn vị thuộc Đảng khi xử lý tài sản vẫn căn cứ vào nguồn gốc mua sắm từ ngân sách nhà nước và đề xuất việc xử lý thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là chưa thực sự phù hợp (trừ Văn phòng huyện ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp huyện). <b>(Hải Phòng)</b>	
Sửa đổi quy định tại Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ	Đề nghị bổ sung việc thay thế việc phân cấp thành quy định thẩm quyền trong xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi tại Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ. <b>(Hải Phòng)</b>	Rà soát, hoàn thiện quy định về thẩm quyền để phù hợp với Luật số 56/2024/QH15



<p>Sửa đổi khoản 2 Điều 50 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ</p>	<p>Đề nghị bỏ nội dung “<i>Riêng tài sản được hình thành từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp hoặc từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô), người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định bán</i>” tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ để phù hợp với quy định tại Điều 22 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (đã được sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ). <b>(Khánh Hoà)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 28 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ)</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh nội dung khoản 2 Điều 51 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP thành “2. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định này” để phù hợp với quy định tại Điều 28 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ). Điều 28 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ) <b>(Khánh Hoà)</b>.</p>	<p>Tiếp thảo, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng quy định cụ thể và tăng cường phân cấp, phân quyền cho ĐVSNCL.</p>
<p>Tại khoản 4 Điều 74 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 (được sửa đổi tại khoản 51 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024), Chính phủ quy định:</p> <p><i>“Trường hợp phát sinh nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung ngoài dự toán được giao đầu năm và đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt bổ sung dự toán mua sắm mà đã hết thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định mua sắm xem xét, quyết định giao cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu về tài sản tổ chức thực hiện mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu”.</i></p>	<p>Theo Luật Ngân sách nhà nước thì các đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên không được bổ sung dự toán để thực hiện việc mua sắm tài sản; Trường hợp, các đơn vị này phát sinh nhu cầu mua sắm tài sản (sử dụng nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để mua sắm) thuộc danh mục mua sắm tập trung ngoài thời hạn tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung tài sản thì được thực hiện như thế nào. Đề nghị bổ sung hướng dẫn thực hiện nội dung này <b>(Khánh Hoà)</b>.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

<p>Sửa đổi khoản 14 Điều 1 và điểm 1a khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP</p>	<p>Hiện tại dự thảo Luật sửa đổi đã sửa đổi quy định về bán tài sản công, theo đó, hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản là đất, nhà, tài sản gắn liền với đất. Tuy nhiên, tại dự thảo xin ý kiến sửa đổi Nghị định hiện nay của Bộ Tài chính chưa sửa đổi khoản 14 Điều 1 và điểm 1a khoản 16 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP, còn quy định thẩm quyền quyết định bán trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản bán và lập phương án đấu giá trụ sở làm việc như trên. Do đó, đề nghị xem xét sửa đổi cho phù hợp với dự thảo Luật sửa đổi. <b>(Bắc Giang)</b></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
<p>Tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ (sửa đổi điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ):</p> <p><i>“2. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất <b>thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê</b>, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai mà tiền thuê đất đã nộp, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả bằng tiền không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <b>xác nhận thì</b> được phép sử dụng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định này. Trường hợp sử dụng giá trị quyền sử dụng đất để góp vốn thì còn phải đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai.</i></p> <p><i>Tiền thuê đất đã nộp, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả được xác định là có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau:</i></p> <p>a) Nhà nước cấp tiền từ ngân sách nhà nước để</p>	<p>Đề nghị sửa đổi khoản 38 Điều 1 để phù hợp với Luật Đất đai đối với đất do đơn vị sự nghiệp công lập đang sử dụng mà có nhu cầu cho thuê, liên doanh, liên kết. <b>(Quảng Trị)</b></p>	<p>Đề nghị cho giữ như dự thảo để xử lý cho các trường hợp đã được cho thuê đất trước ngày Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.</p>



<p><i>nộp tiền thuê đất, trả tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.</i></p> <p><i>b) Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để nộp tiền thuê đất, trả tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.</i></p> <p><i>c) Đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần và được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê.</i></p> <p><i>d) Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn khác để nộp tiền thuê đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng sau đó sử dụng các nguồn quy định tại điểm a, điểm b khoản này để hoàn trả.”</i></p>		
<p>Phân biệt tài sản công, vật tiêu hao là tài sản công với hàng hoá không phải tài sản công.</p>	<p>Tại Khoản 1 Điều 3a Nghị định số 114/2024/NĐ-CP quy định “Vật tiêu hao” là nguyên nhiên liệu, thuốc, sinh phẩm, vật tư, vật liệu, văn phòng phẩm và các vật khác khi đã qua một lần sử dụng thì mất đi hoặc không giữ được tính chất, hình dáng và tính năng sử dụng ban đầu. Khoản 2 Điều 3a Nghị định số 114/2024/NĐ-CP quy định thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao.</p> <p>Tại Khoản 17 Điều 4 Luật Đấu thầu đã giải thích từ ngữ “Hàng hóa” gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phụ tùng; sản phẩm; phương tiện; hàng tiêu dùng; thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; phần mềm thương mại. Khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa.</p> <p>Theo giải thích từ ngữ nêu trên thì trong khái niệm hàng hoá bao gồm tài sản, vật tiêu hao do đó các địa phương gặp khó khăn trong quá trình thực hiện. Để thống nhất trong quá trình thực hiện đề nghị cơ quan soạn thảo cần quy định để phân biệt tài sản công, vật tiêu hao và hàng hoá để các địa phương căn cứ thực hiện. <b>(Bắc Ninh)</b></p>	<p>Tại Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP đã quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Theo đó, cứ tài sản (bao gồm cả máy móc, thiết bị, vật tiêu hao,...) do các cơ quan, đơn vị của Nhà nước đầu tư, mua sắm thì đều là tài sản công và phải áp dụng thẩm quyền quyết định mua sắm theo pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p>
<p>Chương XII. Khai thác kho số phục vụ quản lý</p>	<p>Sửa đổi toàn bộ cụm từ “kho số phục vụ quản lý nhà nước”</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo.</p>

nhà nước	<p>thành “kho số viễn thông và kho số khác phục vụ quản lý nhà nước”. Lý do: Luật Viễn thông đã quy định về kho số viễn thông; kho số viễn thông phục vụ quản lý nhà nước chỉ là 1 phần trong kho số viễn thông dẫn đến quy định hiện hành bị thiết tài sản công là kho số viễn thông để kinh doanh, cung cấp dịch vụ (<b>Cục Viễn thông</b>)</p>	
	<p>Sửa tên Điều 106 thành “Khai thác nguồn lực tài chính từ tài nguyên viễn thông và kho số khác phục vụ quản lý nhà nước” (<b>Cục Viễn thông</b>)</p>	<p>Theo Luật Viễn thông thì tài nguyên viễn thông bao gồm kho số viễn thông, tài nguyên internet, phổ tần số vô tuyến điện và quỹ đạo vệ tinh thuộc quyền quản lý của Việt Nam. Tuy nhiên chương này chỉ quy định cho việc quản lý các loại tài sản công là kho số; đối với các loại tài nguyên khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật về tài nguyên. Vì vậy, đề nghị cho giữ như quy định hiện hành.</p>
	<p>Sửa đổi khoản 2 Điều 106 thành “Thu tiền trúng đấu giá đối với tài nguyên viễn thông quy định tại điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 50 Luật Viễn thông” và bãi bỏ Điều 107 để phù hợp với Luật Viễn thông (<b>Cục Viễn Thông</b>)</p>	<p>Quy định tại Điều này này không chỉ áp dụng cho kho số viễn thông; vì vậy, đề nghị cho giữ như quy định hiện hành để có căn cứ pháp lý áp dụng cho các loại kho số khác. Đối với việc đấu giá quyền sử dụng một số loại tài nguyên kho số viễn thông theo quy định của Luật Viễn thông thì tiếp thu, bổ sung điểm 2a tại Điều 106: “Thu tiền cấp quyền sử dụng mã, số viễn thông theo quy định của pháp luật về viễn thông.”</p>
	<p>Đề nghị bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể về thẩm quyền, quy trình, thủ tục xử lý tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các tổ chức chính trị - xã hội khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại theo hình thức bàn giao</p>	<p>Tại Điều 56 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại ĐVSNCL thuộc tổ chức chính trị</p>



		nguyên trạng tài sản của đơn vị về địa phương quản lý ( <i>TW ĐTNCSHCM</i> )	xã hội thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương III của Luật và quy định tại Chương III Nghị định này. Tại Chương III Nghị định 151/2017/NĐ-CP đã có quy định về việc xử lý tài sản tại ĐVSNCL trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động.
--	--	--	--